

Số: 57/BC-BKTXH

Kon Rẫy, ngày 22 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022

Thực hiện Thông báo kết luận số 09/HĐND ngày 30/5/2023 của đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện tại cuộc họp liên tịch vào ngày 29/5/2023 thống nhất nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện; ngày 22/6/2023 Ban KT-XH đã chủ trì phối hợp với các Ban của HĐND huyện họp thẩm tra dự thảo nghị quyết, Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện về quyết toán ngân sách huyện năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022. Ban KT-XH báo cáo thẩm tra nội dung sau:

I/ Kết quả quyết toán ngân sách huyện (ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã) năm 2022

1. Về quyết toán thu ngân sách địa phương: Tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 là 420.001.577.635 đồng; sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã: 36.788.310.000 đồng, còn lại quyết toán ngân sách huyện là 383.213.267.635 đồng⁽¹⁾.

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện)

* Riêng nguồn tăng thu và nguồn thu sử dụng đất ngân sách huyện năm 2022 UBND huyện đã trình⁽²⁾ HĐND huyện thống nhất phân bổ⁽³⁾ tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 09/5/2023.

2. Về quyết toán chi ngân sách địa phương: Dự toán HĐND huyện giao đầu năm 2022 là 248.073.000.000 đồng⁽⁴⁾. Thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2022 là 418.836.528.934 đồng; sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ

⁽¹⁾ Quyết toán ngân sách huyện là 383.213.267.635 đồng: Thu điều tiết ngân sách huyện hưởng: 81.498.396.220 đồng, Thu kết dư năm trước: 1.269.281.193 đồng, Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 37.462.845.989 đồng, Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 261.786.543.000 đồng (Trong đó: Thu bổ sung cân đối ngân sách: 193.824.000.000 đồng, Thu bổ sung có mục tiêu: 67.962.543.000 đồng), Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 1.196.201.233 đồng.

⁽²⁾ Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 8/4/2023 của UBND huyện.

⁽³⁾ Phân bổ nguồn tăng thu ngân sách huyện: 28.213.000.000 đồng (Thực hiện cải cách tiền lương: 19.749.000.000 đồng và phân bổ cho các dự án đầu tư phát triển: 8.463.000.000 đồng); Phân bổ nguồn thu sử dụng đất là 441.000.000 đồng.

⁽⁴⁾ Dự toán giao đầu năm: 248.073.000.000 đồng (Tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND huyện).

Bao gồm kinh phí bổ sung mục tiêu, phân bổ từ nguồn cân đối, bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương được UBND tỉnh giao dự toán đầu năm theo Quyết định số 1168/QĐ-UBND, số 1169/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 (chưa bao gồm: chi chuyển nguồn, kết dư, tăng thu năm trước, chi bổ sung trợ cấp, chuyển giao cho ngân sách cấp xã).

cấp từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã: 36.788.310.000 đồng, còn lại nhiệm vụ chi ngân sách địa phương là 382.048.218.934 đồng ⁽⁵⁾.

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện)

*** Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy:** Trong năm 2022, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được kết quả, nhiều chỉ tiêu quan trọng của huyện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tình hình dịch bệnh ở người được kiểm soát; hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được đẩy mạnh và đạt kết quả tích cực. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời. Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được triển khai nghiêm túc. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện có nhiều mặt tích cực, kết quả thu là 106.077.090.640 đồng đạt 169,8% dự toán giao ⁽⁶⁾.

Trong đó, một số khoản thu có tỷ lệ đạt cao hơn dự toán như: Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý, thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, lệ phí trước bạ, thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, mặt nước, thuế thu nhập cá nhân, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Bên cạnh, một số khoản thu có tỷ lệ đạt thấp hơn dự toán như: Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý, Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Thu phí và lệ phí.

- Kết quả chi ngân sách trên địa bàn huyện là 382.048.218.934 đồng, đạt 154 % dự toán giao ⁽⁷⁾. Nguyên nhân vượt dự toán do trong năm được bổ sung từ các nguồn: bổ sung có mục tiêu, chuyển nguồn của năm 2021 sang thực hiện năm 2022, kết dư ngân sách,...⁽⁸⁾

Theo báo cáo của UBND huyện các nguồn chi được cập nhật đầy đủ, thực hiện chi theo qui định; kinh phí chi thường xuyên được phân bổ cho các

⁵ Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương là 382.048.218.934 đồng (*Chi đầu tư phát triển 56.394.797.721 đồng, Chi thường xuyên: 238.880.881.487 đồng Chi chuyển nguồn sang năm sau: 76.862.277.045 đồng, Chi nộp ngân sách cấp trên: 9.910.262.681 đồng*).

⁶ Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện là 106.077.090.640 đồng: Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý: 388.574.151 đồng, đạt 129,5 % DT; Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: 475.131.206 đồng, đạt 79,2% DT; Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 81.182.078.630 đồng, đạt 175,7% DT; Lệ phí trước bạ: 4.800.409.980 đồng, đạt 177,8% DT; Thu tiền sử dụng đất: 566.536.940 đồng, đạt 566,5% DT; Thuế thu nhập cá nhân: 3.784.521.213 đồng, đạt 268,4% DT; Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 8.952.706.215 đồng, đạt 1.336,2% DT; Thu phí và lệ phí: 735.840.553 đồng, đạt 58,9%DT; Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 3.325.706.999 đồng, đạt 43,8% DT; Các khoản thu còn lại: 1.865.584.753 triệu đồng/1.640 triệu đồng, đạt 113,8%DT; Thu khác ngân sách 1.677.614.180 đồng (*Trong đó, thu tiền phạt 1.600,33 triệu đồng; thu hồi các khoản chi năm trước 19,298 triệu đồng; thu tịch thu 41,544 triệu đồng; thu tiền cho thuê, bán tài sản khác 1,38 triệu đồng; thu khác còn lại 15,060 triệu đồng*); Thuế sử dụng đất nông nghiệp 147.484.264 đồng và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 40.486.309 đồng.

⁷ Dự toán tổng chi NSNN trên địa bàn tỉnh giao 248.073 triệu đồng (*các khoản thu cân đối: thu tại địa bàn huyện hưởng 44.623 triệu đồng, thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên 203.450 triệu đồng*)

⁸ Bổ sung trong năm 63.498.590.000 đồng (có phụ lục kèm theo); kết dư ngân sách 1.269.281.193 đồng (*tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND huyện, Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND huyện*); chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 thực hiện: 37.462.845.989 đồng (*tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện*); Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 1.196.201.233 đồng; giảm thu, giảm chi 1.259.600.000 đồng.

lĩnh vực ngành, các cấp cơ bản phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Chi đầu tư phát triển được triển khai theo đúng qui định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh. Nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện đã thực hiện đúng thẩm quyền quyết định sử dụng nguồn, nội dung sử dụng nguồn dự phòng đảm bảo theo qui định tại điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước 2015⁽⁹⁾; Nguồn kinh phí phân bổ sau 30/9, nguồn cải cách tiền lương, nguồn tăng thu UBND huyện đã xin chủ trương chuyển nguồn để thực hiện trong năm 2023 và được Thường trực HĐND huyện cho ý kiến tại Công văn số 17/HĐND-TH ngày 04/4/2023 theo qui định⁽¹⁰⁾. Khoản chi kết dư ngân sách cấp huyện năm 2021 chuyển sang năm 2022 thực hiện đúng nội dung mà HĐND huyện đã thống nhất tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2021 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2021 tại kỳ họp thứ 4 HĐND huyện khóa XV⁽¹¹⁾.

II/ Kết quả quyết toán ngân sách cấp huyện năm 2022

1. Về quyết toán thu ngân sách cấp huyện: Tổng thu ngân sách năm 2022 là 380.621.406.255 đồng⁽¹²⁾ (sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã là 2.592 triệu đồng; tăng thu 768 triệu đồng, kết dư 304 triệu đồng, chuyển nguồn 1.520 triệu đồng)

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện).

2. Về quyết toán chi ngân sách cấp huyện: Thực hiện chi ngân sách cấp huyện năm 2022 là 379.534.815.554 đồng⁽¹³⁾

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện)

3. Phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022: Kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 là 1.086.590.701 đồng, cụ thể phân bổ như sau:

⁹ Tổng nguồn dự phòng NS cấp huyện: 4.088.000.000 đồng; Đã phân bổ 3.179.696.000 đồng/19 quyết định: chủ yếu là công tác chống dịch Covid/980.822.000 đồng, hỗ trợ hộ nghèo đón tết/308.100.000 đồng, tiêm phòng, nhiệm vụ phòng chống dịch /305.200.000 đồng, hỗ trợ trồng rừng 784.900.000 đồng, hỗ trợ thủy lợi phí 134.229.000 đồng, hỗ trợ khác phục lụt bão (trường mầm non Hoa Hồng) 150.000.000 đồng,....

¹⁰ Tổng kinh phí chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023 thực hiện: 76.862.277.045 đồng, Ngân sách cấp huyện chuyển năm sau 74.705.507.584 đồng (Chương trình MTQG: 21.385.858.849 đồng “KT-XH vùng ĐBDTTS&MN: 15.252.501.781 đồng, xây dựng NTM: 3.557.117.868 đồng, giảm nghèo bền vững: 2.576.239.200 đồng”; Nguồn ngân sách Trung ương: 2.803.936.672 đồng; Nguồn ngân sách Tỉnh: 1.327.225.364 đồng; Nguồn ngân sách Huyện: 30.835.363.456 đồng; Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 18.353.123.243 đồng).

¹¹ Tổng kết dư ngân sách cấp huyện: 965.435.625 đồng., Chi thực hiện cải cách tiền lương: 675.805.000 đồng, chi Xây mới nhà học 02 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Hòa Mi (điểm trường thôn Đăk Puih) xã Đăk Tô Re: 289.630.625 đồng.

⁽¹²⁾ Tổng thu ngân sách cấp huyện năm 2022 là 380.621.406.255 đồng: Thu điều tiết ngân sách huyện hưởng: 80.730.605.641 đồng, Thu kết dư năm trước: 965.435.625 đồng, Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 35.942.620.756 đồng, Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 261.786.543.000 đồng (Thu bổ sung cân đối: 193.824.000.000 đồng; Thu bổ sung có mục tiêu: 67.962.543.000 đồng), Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 1.196.201.233 đồng.

¹³ Chi ngân sách cấp huyện năm 2022 là 379.534.815.554 đồng: Chi đầu tư phát triển: 56.394.797.721 đồng, Chi thường xuyên: 202.932.138.801 đồng, Chi chuyển nguồn sang năm sau: 74.705.507.584 đồng, Chi nộp ngân sách cấp trên: 8.714.061.448 đồng, chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 36.788.310.000 đồng (Chi bổ sung cân đối: 34.453.863.000 đồng; bổ sung có mục tiêu: 2.334.447.000 đồng).

- Thực hiện cải cách tiền lương: 760.614.000 đồng (70% kết dư ngân sách).
- Thực hiện đầu tư xây dựng cấp điện phục vụ Dự án trồng cây ăn quả công nghệ cao tại huyện Kon Rẫy của Công ty cổ phần Tập đoàn TH: 325.976.701 đồng.

* **Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy:** Theo báo cáo của UBND huyện thu ngân sách trên địa bàn huyện có nhiều mặt tích cực; các nguồn chi được cập nhật đầy đủ, thực hiện chi theo qui định, đáp ứng cơ bản nhu cầu của địa phương. Ban KT-XH cơ bản thống nhất quyết toán ngân sách cấp huyện năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022. Tuy nhiên, UBND huyện cần làm rõ các cơ sở pháp lý để bố trí nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2022 và các nguồn vốn hợp pháp khác với số kinh phí là 600 triệu đồng để đối ứng cho Dự án Cấp điện phục vụ Dự án trồng cây ăn quả công nghệ cao tại huyện Kon Rẫy của Công ty cổ phần Tập đoàn TH.

III. Quan điểm của Ban Kinh tế - Xã hội

Báo cáo quyết toán ngân sách huyện (*ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã*) năm 2022 được UBND huyện tổng hợp từ số liệu quyết toán của các phòng, ban, UBND các xã (*thị trấn*) và đã được Kho bạc nhà nước huyện Kon Rẫy đối chiếu, xác nhận. Đồng thời, đã được Sở Tài chính thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách huyện Kon Rẫy tại Thông báo số 2007/STC-QLNS ngày 08/6/2023. Ban KT-XH nhận thấy, báo cáo quyết toán ngân sách huyện năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 về trình tự, thủ tục đảm bảo điều kiện trình kỳ họp thứ 6, HĐND huyện xem xét, phê chuẩn theo quy định của pháp luật ⁽¹⁴⁾;

Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan tài chính tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 như đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023. Đồng thời, đề nghị UBND huyện quan tâm một số nội dung sau:

1. Về lập và phân bổ dự toán ngân sách:

- Sau khi được UBND tỉnh hướng dẫn lập dự toán, UBND huyện rà soát, tổng hợp xin ý kiến Thường trực HĐND trước khi báo cáo tỉnh qui định tại điểm b khoản 1 Điều 28 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định... chi tiết tại khoản 4 Điều 45 của Luật Ngân sách nhà nước ⁽¹⁵⁾

- Phân bổ kinh phí bổ sung trong năm đảm bảo theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 ⁽¹⁶⁾;

¹⁴ Luật NSNN năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ;

¹⁵ UBND các cấp: Lập dự toán thu NSNN trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương báo cáo Thường trực HĐND xem xét trước khi báo cáo cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

¹⁶ Trường hợp được giao bổ sung dự toán, chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày được giao dự toán bổ sung, đơn vị dự toán cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp dưới phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định, cụ thể:

2. Chấp hành ngân sách:

- Phối hợp thực hiện tốt công tác thu ngân sách do Cục thuế thu (*Mức thu thuế của từng doanh nghiệp, từng đơn vị với từng sắc thuế và số đã nộp*), để thực hiện đánh giá giám sát (*điểm a khoản 3 Điều 55 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015*⁽¹⁷⁾).

- Các nội dung phát sinh cần đề nghị bổ sung, điều chỉnh thuộc thẩm quyền của các cấp, các ngành đã thực hiện đúng qui trình, qui định.

3. Quyết toán ngân sách:

- Cơ quan trình báo cáo quyết toán tự chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác, đầy đủ số liệu quyết toán, tính hợp pháp và tính đầy đủ, trùng khớp giữa số liệu của các bảng biểu kèm theo⁽¹⁸⁾ do báo cáo quyết toán của huyện chưa được kiểm toán nhà nước như cấp tỉnh⁽¹⁹⁾.

- Báo cáo quyết toán của một số đơn vị có kèm theo thuyết minh nhưng đánh giá kết quả, hiệu quả chi ngân sách gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, lĩnh vực, chương trình, mục tiêu được giao phụ trách một cách đầy đủ qui định tại khoản 6 Điều 65 Luật Ngân sách nhà nước 2015⁽²⁰⁾.

IV. Về dự thảo nghị quyết: Ban KT-XH cơ bản thống nhất dự thảo nghị quyết, nguyên nhân:

- Số liệu của dự thảo nghị quyết khớp đúng với số liệu Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2022 và phương án phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022.

- Nội dung, thể thức, thẩm quyền, sự cần thiết ban hành nghị quyết đúng với quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

- Theo điểm b, khoản 2, Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: *“Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện....phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương...”*.

Thường công trình phúc lợi cho UBND xã Tân Lập: tinh giao QĐ 690/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 - huyện giao QĐ 546/QĐ-UBND ngày 01/12/2021;

¹⁷ Phối hợp với các cơ quan nhà nước liên quan tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của Bộ Tài chính, cơ quan quản lý cấp trên, Ủy ban nhân dân và sự giám sát của Hội đồng nhân dân về công tác thu ngân sách tại địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm nghĩa vụ nộp ngân sách theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

¹⁸ Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về bảng biểu quyết toán, tính chính xác và khớp đúng giữa các bảng biểu liên quan.

¹⁹ khoản 2 Điều 71 Luật NSNS 2015 quy định: Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương trước khi gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê chuẩn.

²⁰ Báo cáo quyết toán của đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán cấp trên, ngân sách các cấp phải kèm theo thuyết minh đánh giá kết quả, hiệu quả chi ngân sách gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, lĩnh vực, chương trình, mục tiêu được giao phụ trách.

Căn cứ vào cơ sở pháp lý nêu trên, thì dự thảo nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

Ban KT-XH kính trình kỳ họp thứ 6 HĐND huyện khóa XV xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Tô đại biểu HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Đình Kim Hồng